Tiết 42:

**NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ**

**(Trích)**

**Nguyễn Tuân**

**I/ TIỂU DẪN:**

**1.Tác giả** : (Xem lại phần TD bài *Chữ người tử tù,* SGK Ngữ văn 11, tập I, tr 107).

**2. Tuỳ bút “Sông Đà”**

a. Hoàn cảnh sáng tác: ra đời năm 1960, gồm 15 tuỳ bút, là kết quả chuyến đi thực tế của tác giả năm 1958 ở vùng Tây Bắc.

b.Xuất xứ**:** Bài tùy bút được in trong tập *Sông Đà* (1960).

c.Thể loại : Tuỳ bút:

- Tuỳ bút thuộc thể kí

-Thể hiện tính chủ quan, chất trữ tình rất đậm. Nhân vật chính là *cái tôi* của nhà văn;

-Ngôn ngữ giàu hình ảnh và chất thơ.

d. Nội dung**:**

- Phong cảnh Tây Bắc vừa hung bạo hùng vĩ, vừa thơ mộng trữ tình.

- Con người Tây Bắc dũng cảm, cần cù.

***II/* ĐỌC-HIỂU VĂN BẢN*:***

**A. Nội dung:**

**1. Hình tượng con sông Đà:**

**a. Lai lịch con sông:**

- “Chúng thuỷ giai Đông tẩu; Đà giang độc Bắc lưu” (mọi con sông đều chảy theo hướng Đông, chỉ có sông Đà theo hướng Bắc)

- Bắt nguồn từ tỉnh Vân Nam- Trung Quốc.Tổng chiều dài 883 nghìn thước mét, bao gồm 73 cái thác lớn nhỏ.

- Với Nguyễn Tuân: Sông Đà như một nhân vật có diện mạo, có cá tính độc đáo.

**b. Một con sông hung bạo, dữ dằn:**

- *Quan sát công phu, tìm hiểu kĩ càng để* *khắc họa sự hung bạo trên nhiều dạng vẻ:*

+ Đá bờ sông dựng vách thành.

+ Trong khung cảnh mênh mông hàng cây số của một thế giới đầy gió gùn ghè, đá giăng đến chân trời và sóng bọt tung trắng xóa đòi *nợ xuýt*( từ độc đáo)

+ Những cái hút nước xoáy tít lôi tuột mọi vật xuống đáy sâu.

+ Âm thanh ghê rợn, luôn thay đổi: oán trách nỉ non 🡪 khiêu khích, chế nhạo 🡪 rống lên.

->Dùng lửa để tả nước->Biểu tượng về sức mạnh dữ dội và vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên đất nước.

+Đá lòng sông biết bày thạch trận với ba trùng vi sẵn sàng nuốt chết con thuyền và người lái:

.Trùng vi thứ nhất: năm cửa trận, bốn cửa tử, một cửa sinh nằm lập lờ phía tả ngạn.

.Trùng vi thứ hai: tăng thêm nhiều cửa tử, cửa sinh bố trí lệch qua bờ hữu ngạn.

.Trùng vi thứ ba: bên trái, bên phải đều là luồng chết, luồng sống nằm ngay chân con thác sau bọn đá hậu v ệ.

-> Vận dụng ngôn ngữ , kiến thức của các ngành, các bộ môn trong và ngoài nghệ thuật để làm nên hàng loạt so sánh liên tưởng, tưởng tượng kì lạ, bất ngờ.Bậc kì tài trong lĩnh vực sử dụng ngôn từ (sự phá cách mà ngoại trừ các tay bút thực sự tài hoa, không ai làm nổi)

**c. Một con sông Đà trữ tình, thơ mộng:**

- *Viết những câu văn mang dáng dấp mềm mại, yên ả, trải dài như chính dòng nước*: con sông Đà tuôn dài như một áng tóc trữ tình,...

- *Dụng công tạo ra một không khí mơ màng, khiến người đọc có cảm giác như được lạc vào một thế giới kì ảo.*

+ Con sông giống như một cố nhân lâu ngày gặp lại.

+ Nắng cũng “giòn tan” và cứ hoe hoe vàng mãi cái sắc Đường thi “yên hoa tam nguyệt”

+ Mũi thuyền lặng lẽ trôi trên dòng nước lững lờ như thương như nhớ.

+ Con hươu thơ ngộ trên áng cỏ sương như biết cất lên câu hỏi không lời.

+ Bờ sông hoang dại và hồn nhiên như một bờ tiền sử, phảng phất nỗi niềm cổ tích.

* Sự tài hoa đã đem lại cho áng văn những trang tuyệt bút.
* Tạo dựng nên cả một không gian trữ tình đủ sức khiến người đọc say đắm, ngất ngây.

***2. Hình tượng người lái đò trong cuộc chiến đấu với con sông Đà hung bạo:***

a. Chân dung: tuổi 7*0, cái đầu quắc th­ước, thân hình cao to và gọn quánh nh­ư chất sừng mun, đôi cách tay còn trẻ tráng quá, giọng nói ào ào nh­ư thác nư­ớc…*

🡪Khoẻ mạnh, rắn chắc gắn bó với nghề lái đò.

b. Cuộc sống: *Làm nghề chở đò đã 10 năm liền, xuôi ngư­ợc trên sông Đà đã hơn 100 lần, giữ tay lái chính độ 60 lần, trí nhớ đóng đanh vào con sông Đà.*

🡪Gắn bó với dòng sông, thấu hiểu tinh tư­ờng về nghề, ­nguyễn cuộc sống sôi động.

c/Vẻ đẹp tính cách**:**

c1. ***Ông lái đò anh hùng:***

- Ông đò có vẻ đẹp là người giàu trải nghiệm, thích phiêu lưu mạo hiểm.

- Ông đò thông minh, dũng cảm, tài trí vượt thác sông Đà.

+Tính chất cuộc chiến: không cân sức

**\* Vòng vây thứ nhất:**

- *Sông Đà*:

+ Bốn cửa tử một cửa sinh nằm lập lờ phía tả ngạn

+Âm thanh: mặt n­ước hò la vang dậy, tiếng hỗn chiến của nư­ớc, của thác đá

+ Sóng đánh miếng đòn độc hiểm nhất

🡪Vòng vây thứ nhất tả kĩ nhất, dài nhất- sông, thác, đá cực mạnh, ác, vừa thách thức, doạ nạt, vừa đánh đòn cực hiểm

- *Ông lái đò*: Hai tay giữ mái chèo, nén vết thương, kẹp chặt cuống lái; tiếng chỉ huy ngắn gọn, tỉnh táo

🡪 **Bình tĩnh,tự tin, nghị lực phi thường**.

\* **Vòng vây thứ hai:**

-*Sông Đà*:

+Tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa; dòng thác hùm beo đang hồng hộc tế mạnh

🡪Tả ngắn hơn, chúng không hò reo ghê gớm như­ trư­ớc , cũng không giữ thế chủ động.

- Ô*ng lái đò*: đổi chiến thuật, nắm chắc binh pháp- **tự tin**; thuộc quy luật phục kích, nắm chặt bờm sóng, ghì c­ương lái, bám luồng nư­ớc phóng vào cửa sinh, đứa thì ông tránh mà rảo bơi chèo, đứa thì ông đè sấn mà chặt đôi ra- l**inh hoạt.**

**->Giàu kinh nghiệm,dũng cảm, gan dạ, thông minh.**

**\* Vòng vây thứ 3:**

\_ *Sông Đà:* số cửa ít, luồng chết dàn ra hai bên phải, trái

- *Ông lái đò*: ra đòn quyết định,Động từ: *vút, xuyên* - tả độ nhanh, mạnh của con thuyền- **Táo bạo**

**->Khéo léo, tài hoa, điêu luyện trong nghề.**

**- Nguyên nhân làm nên chiến thắng:**

+ Sự ngoan cường, dũng cảm, ý chí quyết tâm vượt qua thử thách của cuộc sống

+ Tài trí, sự hiểu biết và nhất là kinh nghiệm nhiều năm gắn bó với nghề sông nước, lên thác xuống ghềnh.

c2/ ***Ông lái đò nghệ sĩ***

- Ông đó là *tay lái ra hoa*

- Ông chọn lối sống bình dị

-Ông có đức tính khiêm tốn

🡪Đoạn  viết về đêm hang đá tràn ngập chất trữ tình bên lửa cháy và có cả những câu chuyện đời thường ở quá khứ ở phía trước nhưng  tuyệt nhiên không có hồi ức về hiểm nguy mà tất cả đều lãng mạn ngọt ngào.

**- Cảm hứng của tác giả:**

+ Thiên nhiên Tây Bắc quý như vàng, còn con người lao động Tây Bắc là vàng mười của đất nước

🡪 trong cảm xúc thẩm mĩ của tác giả, con người đẹp hơn tất cả và quý giá hơn tất cả.

+ Con người quý giá ấy lại chỉ là những ông lái, nhà đò nghèo khổ, làm lụng âm thầm, giản dị, vô danh.

+ Những con người vô danh đó đã nhờ lao động, nhờ đấu tranh chinh phục thiên nhiên mà trở nên lớn lao, kì vĩ, hiện lên như đại diện của con người.

=> Người lái đò dũng cảm, tài hoa, trí dũng - một nghệ sĩ tài ba trong nghệ thuật v­ượt thác, băng ghềnh- chính là thứ “vàng mười” của vùng Tây Bắc.*-* tiêu biểu cho con ngư­ời lao động mới trong công cuộc xây dựng đất nư­ớc vư­ơn lên làm chủ thiên nhiên (con ngư­ời ở vị trí chiến thắng sông nước.)

*Nét độc đáo trong cách khắc hoạ:*

*Tô đậm nét tài hoa nghệ sĩ.*

*Tạo tình huống đầy thử thách để nhân vật bộc lộ phẩm chất.*

*Sử dụng ngôn ngữ miêu tả đầy cá tính, giàu chất tạo hình.*

=>Khúc hùng ca ca ngợi con người, ca ngợi ý chí của con người, ca ngợi lao động vinh quang đã đưa con người tới thắng lợi trước sức mạnh tựa thánh thần của dòng sông hung dữ. Đó chính là những yếu tố làm nên chất vàng mười của nhân dân Tây Bắc và của những người lao động nói chung.

**B. Nghệ thuật:**

- Những ví von, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, bất ngờ và rất thú vị.

- Từ ngữ phong phú, sống động, giàu hình ảnh và có sức gợi cảm cao.

- Câu văn đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu, lúc thì hối hả, gân guốc, khi thì chậm rãi, trữ tình…

***C. Ý nghĩa văn bản:***

- Giới thiệu, khẳng định, ngợi ca vẻ đẹp của thiên nhiên và con người lao động ở miền Tây Bắc của Tổ quốc.

- Thể hiện tình yêu mến, sự gắn bó thiết tha của Nguyễn Tuân đối với đất nước và con người Việt Nam.